

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58/2022/HS-ST**
Ngày: 02-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Huyền
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hoa
Ông Nguyễn Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hoài Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc L, sinh năm 2000 tại: Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A (sinh năm 1973) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1975); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/12/2021 đến ngày 21/4/2022. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lưu Văn Th, sinh năm 1964 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phan Thị X, sinh năm 1967; anh Lưu Văn Th2, sinh năm 1992 và Lưu Văn Th3, sinh năm 1998; Đồng trú tại: Tổ dân phố M2, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. đều có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 và ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1973; Đồng trú tại: Tổ dân phố M, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. đều có mặt.

2. Ông Lê Anh V, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ dân phố B, phường H2, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Phan Thị Kim P. Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường H2,

thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc L không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng khoảng 17 giờ 45 phút ngày 24/5/2021 L điều khiển xe mô tô BKS 79H1-966.24 lưu hành trên Quốc lộ 1A hướng NT – N. Khi đến Km1422+150 thuộc thôn L, xã Q, thị xã N, mặc dù đã nhìn thấy ông Th điều khiển xe mô tô BKS 79F1-4084 cùng chiều đang chuyển hướng từ phần đường bên phải để sang phần đường bên trái nhưng do có điện thoại gọi đến nên không chú ý quan sát và không giảm tốc độ. Khi xe mô tô của ông Th đã chuyển hướng qua cùng làn đường thì bị cáo L mới phát hiện nên xử lý không kịp và tông vào xe của ông Th gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông Th bị thương, sau đó tử vong, hai xe mô tô hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường, xác định:

Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, giữa tim đường có dải phân cách cứng bằng bê-tông chia hai chiều xe chạy ngược nhau. Vụ án xảy ra trên phần đường hướng NT – N, được chia làm ba làn đường, có vạch sơn đứt quãng chia phần đường xe chạy.

Sau tai nạn, xe mô tô BKS 79F1-4084 ngã nghiêng bên phải, để lại vết cày xước không liên tục dài 14,7m, điểm đầu cách mép đường 3,5m, điểm cuối tiếp giáp với góc chân trước bên phải của xe mô tô; trục bánh trước, bánh sau cách mép đường lần lượt là 2,65m và 1,7m.

Xe mô tô BKS 79H1-966.24 ngã nghiêng bên phải và để lại vết cày xước không liên tục dài 12,1m, điểm đầu vết cày xước cách mép đường hướng NT – N là 4,8m, điểm cuối tiếp giáp góc chân trước bên phải của xe mô tô, trục bánh trước, bánh sau cách mép đường lần lượt 7,6m và 6,5m.

Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn xác định:

Xe mô tô BKS 79H1-966.24: Cánh búng bên phải bị vỡ, hai giảm xóc trước, cần đạp phanh sau, góc chân trước bên phải cong từ trước ra sau, tấm kim loại bảo vệ pô xe bị trầy xước kim loại.

Xe mô tô BKS 79F1-4084: Tay cầm lái bên phải bị mài mòn cao su, phanh trước bên phải bị gãy, giảm xóc trước bên phải và cần đạp số cong từ sau về trước.

Về vật chứng của vụ án: Các xe mô tô BKS 79F1-4084 và 79H1-966.24 (*Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Phan Thị X và bà Nguyễn Thị T theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 21/4/2022 – Bút lục 71 và bút lục 76*).

Về phần dân sự: Bị cáo Nguyễn Quốc L đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L về tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa vẫn giữ nội dung cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Các xe mô tô đã được Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề nghị xem xét.

- Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại nên không xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Quốc L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Anh V vắng mặt lần thứ hai, người làm chứng bà Phan Thị Kim P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai của những người này, nên căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo đã được thẩm tra tại phiên toà, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan, phù hợp với bản kết

luận pháp y, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 24/5/2021 tại Km1422+150 QL1A thuộc thôn L, xã Q, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà, Nguyễn Quốc L không có giấy phép lái xe nhưng đã điều khiển xe mô tô BKS 79H1-966.24 không giảm tốc độ theo quy định nên đã gây tai nạn giao thông với xe mô tô BKS 79F1-4084 do ông Lưu Văn Th điều khiển đang chuyển hướng qua đường. Hậu quả: Lưu Văn Th tử vong. Do chủ quan, sử dụng điện thoại di động trong khi đang điều khiển xe gắn máy, không tuân thủ quy định về an toàn giao thông, mặc dù thấy ông Th có dấu hiệu chuyển làn nhưng vì lơ là, mất tập trung nên bị cáo đã gây ra tai nạn làm 01 người tử vong, hành vi này đã vi phạm khoản 9 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ 2008.

Hành vi đó của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hoà và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy tính chất vụ án là rất nghiêm trọng bởi hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an ninh trật tự và an toàn xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, đã gây ra tâm lý hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông. Hiện nay, tình hình trật tự an toàn giao thông đang được Đảng, Nhà nước ta quan tâm, đặc biệt là về an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo L là người trực tiếp điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe, sử dụng điện thoại di động trong khi điều khiển xe, khi thấy xe của ông Th chuyển hướng thì không giảm tốc độ và mất tập trung nên gây tai nạn làm ông Th tử vong. Đây là hành vi vi phạm của bị cáo, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm và hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét về độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì bị cáo Nguyễn Quốc L là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức về hành vi và năng lực pháp luật nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[4] Trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo L là người có nhân thân tốt, nơi cư trú ổn định, chưa có tiền án tiền sự, đã có thời gian đi nghĩa vụ quân sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng và tại phiên toà, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường

và có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo L để bị cáo L thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà an tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

[5] Về vật chứng:

+ Xe mô tô BKS 79F1-4084 và xe mô tô BKS 79H1-966.24 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

+ 01 dữ liệu điện tử được lưu trữ trong đĩa CD chứa video trích xuất từ camera giao thông dài 20 phút 04 giây từ 17 giờ 39 phút 34 giây đến 17 giờ 59 phút 37 giây ngày 24/5/2021 kèm theo hồ sơ vụ án (*Theo biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 31/5/2021 giữa Công an thị xã N và Đội tổng hợp Công an thị xã N*). Xét thấy đây là nguồn chứng cứ quan trọng, do đó cần tiếp tục được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo L đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với ông Lưu Văn Th, có hành vi điều khiển xe mô tô BKS 79F1-4084 chuyển hướng không có tín hiệu báo trước, không đảm bảo an toàn, vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Ông Th đã chết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo L phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ 01 dữ liệu điện tử được lưu trữ trong đĩa CD kèm theo hồ sơ vụ án (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2021 giữa Công an thị xã N và Đội tổng hợp Công an thị xã N*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh K;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K;
- Sở tư pháp tỉnh K;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thanh Huyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

